TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:18/2019/ HSST
Ngày: 05 /3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Hà Thị Thu Thuỷ.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1- Bà Nguyễn Thị Thanh.
2- Ông Nguyễn Văn Duẩn.
- *Thư ký phiên tòa*: bà Tạ Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa*: Ông Đào Việt Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 05/3/2019 Tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2018/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn Đ; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1971, tại Phổ Yên - Thái Nguyên; trú tại: Xóm AL, xã TT, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn L và Nguyễn Thị Th. Có vợ là Nguyễn Thị H.

Tiền án: Không; tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/01/2019 đến ngày 31/01/2019 chuyển tạm giam đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Anh H, sinh năm 1977;

Trú tại: Xóm AL, xã TT, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

2. Anh Lê Tiến D, sinh năm 1982;

Trú tại: Xóm KT, xã TT, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 04/01/2019, Tổ công tác của Công an thị xã Phổ Yên và Công an xã TT, đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực xóm KT, xã TT, thị xã Phổ Yên, phát hiện một đối tượng là nam giới, sau xác định là Trần Văn Đ có biểu hiện " Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại hành lang đường bên phải đường quốc lộ 3 cũ theo hướng Hà Nội – Thái Nguyên, thuộc xóm KT, xã TT, thị xã Phổ Yên. Quá trình bắt quả tang Trần Văn Đ tự giác giao nộp 01 gói giấy màu trắng , bên trong có 01 gói giấy nilong nhỏ có mép dán viền màu đỏ, bên trong có túi nilong chứa chất rắn màu trắng đục, Đ đang cầm trên tay, Đ khai là Heroin, mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng (ký hiệu A), đồng thời dẫn giải đối tượng về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành mở gói niêm phong ký hiệu A, cân trọng lượng chất rắn màu trắng đục (nghi là Heroine) thu giữ của Trần Văn Đ có trọng lượng là 0,333 gam (mẫu niêm phong ký hiệu M)

Ngày 05/01/2019 Cơ quan điều tra Công an thị xã PY, đã ra Quyết định số 62 trưng cầu giám định toàn bộ số chất rắn màu trắng đục thu giữ của Trần Văn Đ.

Bản kết luận giám định số 256/KL- PC09 ngày 11/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: "*Chất rắn màu trắng đục trong mẫu M thu giữ của Trần Văn Đ gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0.333 gam".*

Qúa trình điều tra, Trần Văn Đ khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy (Heroine). Khoảng 15 giờ ngày 04/01/2019, Đ đi nhờ xe từ nhà ở xóm AL, xã TT, Phổ Yên, Thái Nguyên xuống khu vực xóm KT, xã TT, thị xã Phổ Yên với mục đích mua Heroine về sử dụng. Khi đến xóm KT, Đ đi vào một ngôi nhà nằm ở phía bên tay phải đường quốc lộ 3 cũ (theo hướng Hà Nội – Thái Nguyên), đi vào ngõ khoảng 50m thì đến ngôi nhà có cửa sắt đóng kín, phía bên phải theo hướng đi của Đ. Sau đó Đ đưa qua khe cửa sát nền đất số tiền 100.000 đồng thì có người cầm tiền của Đ. Đ không biết ngôi nhà trên và người trong nhà là ai, rồi người đó đưa cho Đ 01 gói Heroine. Sau khi mua xong, Đ cầm gói Heroine trong tay phải rồi đi bộ ra về, khi đến hành lang bên phải đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng Thái Nguyên đi Hà Nội thì bị tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phát hiện và bắt, Đ tự giao nộp gói Heroine vừa mua được như đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSPY ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s Điều 51, 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn Đ từ 30 đến 36 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M ghi hoàn trả lại 0,238 gam Heerroin mẫu còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N ghi mẫu lưu kho.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát, không tranh luận gì. Nói lời sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉTXỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã PY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Trần Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy. Hồi 11 giờ 15 phút ngày 04/01/2019, tại bên phải hành lang đường quốc lộ 3 cũ hướng Hà Nội – Thái Nguyên thuộc địa phận xóm KT, xã TT, thị xã Phổ Yên. Trần Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,333 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an thị xã PY và Công an xã TT, phát hiện bắt quả tang. Hành vi, ý thức nêu trên của Trần Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*

a).....

c) Heroine.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma tuý là mặt hàng cấm do nhà nước độc quyền quản lý, song do thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân làm gia tăng tỷ lệ các con nghiện trên địa bàn, tiếp tay cho những đối tượng bán ma túy. Do đó việc đưa ra xét xử bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo là cần thiết, để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo là nhân dân lao động, được gia đình nuôi ăn học hết 7/10 thì nghỉ học, năm 1991 đi bộ đội, đến năm 1993 xuất ngũ về địa phương. Bị cáo đã không biết phát huy đức tính tốt đẹp của anh bộ đội mà lại đua đòi bạn bè, thiếu bản lĩnh nên mắc nghiện ma túy, rồi dẫn đến việc phạm tội. thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về hình phạt: Trong thời gian gần đây tình hình tội phạm trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên nói chung và trên địa bàn thị xã Phổ Yên nói riêng có chiều hướng gia tăng, làm cho quần chúng nhân dân bất bình, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy cần buộc bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt và cũng để răn đe phòng ngừa chung.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

[8]. Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, phạm tội không mang tính chất vụ lợi nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[9]. Vật chứng của vụ án thu giữ gồm: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M ghi hoàn trả lại 0,238 gam Heerroin mẫu còn lại sau giám định; 01 phong bì

niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N ghi mẫu lưu kho. Là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

[10] .Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12]. Các hành vi khác: Về nguồn gốc ma tuý, bị cáo khai mua tại ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt đóng kín thuộc khu vực xóm Kim Tỉnh, thị xã Phổ Yên, không rõ là ai. Quá trình điều tra đến nay chưa làm rõ được người này là ai, ở đâu nên cơ quan điều tra sẽ tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn Đ** phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 30(Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/01/2019.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn Đ 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Văn Đ.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M ghị hoàn trả lại 0,238 gam Heerroin mẫu còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N ghi mẫu lưu kho.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 22/02/2019).

3. Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
-VKSND thị xã Phổ Yên;
- Trại giam tỉnh Thái Nguyên;
- CA thị xã Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- CCTHADS-TDA;
- UBND xã TT;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Hà Thị Thu Thủy